

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HS-ST
Ngày 23-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Kim.

Ông Hoàng Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C - sinh năm 1990. Giới tính: Nam. HKTT: Xóm M, thôn K, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Trần Thị Q - sinh năm 1964. Vợ, con: Chưa có. Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Bản án số 67/2017/HSST ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tiền sự: Ngày 18/7/2018 bị Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ 12/6/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Phạm Văn Ch – sinh năm 1969 (vắng mặt).

Trú quán: Xóm C, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Quang Th – sinh năm 1963 (vắng mặt).

Trú quán: Khu 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Vũ Văn Đ – sinh năm 1972 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn T, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 12/6/2018, tại khu vực bờ hồ đối diện quán cà phê “Bạch Dương” thuộc khu 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Việt Yên tiến hành lập biên bản kiểm soát đối với Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, HKTT: thôn K, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam về việc nghi vấn C trộm cắp tài sản và mời về trụ sở Công an huyện Việt Yên làm việc.

Quá trình làm việc tại Công an huyện Việt Yên, C xin đầu thú về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong có: 04 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ “WY”, chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng được hàn kín xung quanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng do C tự lấy trong chiếc ví da màu nâu đựng ở túi quần phía sau bên phải đang mặc, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “ĐT”.

- Số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); 01 điện thoại di động iPhone màu trắng; 01 điện thoại di động Samsung màu trắng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, không có biển kiểm soát.

Ngày 12/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên đã quyết định trưng cầu giám định số 207 gửi phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu “ĐT”.

Ngày 13/6/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận số: 752/KL-PC54, kết luận:

Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “ĐT” đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa:

- + 04 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY” đều là **chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,432 gam.**

- + Tinh thể màu trắng là **chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,126 gam.**

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín là **chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,144 gam.**

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai nhận:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, Nguyễn Văn C một mình đi xe bus từ huyện V ra bến xe G, thành phố Hà Nội để về quê. Khi đến bến xe G, lúc này do có nhu cầu sử dụng ma túy tổng hợp nên C hỏi một người đàn ông làm nghề xe ôm ở gần đó xem có ai bán ma túy tổng hợp không để mua về sử dụng thì được người này chỉ đến gặp một người đàn ông đứng gần đó (hai người đàn ông này C đều không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu). C đi đến chỗ người đàn ông và bảo “chú ơi để cho cháu năm trăm nghìn ngô và nước” (ý là bán cho C năm trăm nghìn ma túy ngựa và đá), người này hỏi C “lấy thế nào?”, C trả lời “cháu lấy bốn ngô còn bao nhiêu lấy nước” (ý là lấy 04 viên ma túy ngựa còn bao nhiêu tiền thì lấy ma túy đá) rồi lấy 500.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và đưa lại cho C 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong có: 04 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có

chữ “WY”, chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng được hàn kín xung quanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. C cầm túi ma túy và nhặt dưới đất một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” cho túi ma túy vào bao thuốc lá rồi giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, rồi đổi ý không về quê nữa mà đi xe bus về huyện V, tỉnh Bắc Giang. Lên xe bus đi được một đoạn C lấy gói ma túy giấu vào ví da màu nâu và đút ví vào túi quần bên phải phía sau đang mặc còn vỏ bao thuốc lá thì vứt đi. Về đến huyện V, C xuống xe đến quán cà phê của chị Lê Thị N, sinh năm 1982 ở thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang chơi và ngủ lại đây, đến khoảng 3 giờ 30 phút ngày 12/6/2018 C bỏ một ít ma túy là tinh thể màu trắng ra sử dụng, số ma túy còn lại C cất vào ví rồi đút vào túi quần phía sau bên phải đang mặc để sử dụng dần. Đến khoảng 10 giờ ngày 12/6/2018, C một mình điều khiển xe mô tô Sirius màu đen, không đeo biển kiểm soát lên khu vực bờ hồ đối diện quán cà phê “Bạch Dương” thuộc khu 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang thì bị Công an huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra mời về trụ sở Công an làm việc, tại đây C đã xin đầu thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tự nguyện giao nộp các vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSVY ngày 02/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt của Bản án số 67/2017/HSST ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Nay chuyển sang hình phạt tù giam và cộng với hình phạt tội mới.

Bắt bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù đến 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2018, nhưng được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam của Bản án số 67/2017/HSST ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (từ ngày 16/01/2017 đến ngày 26/01/2017).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị nghiện ma túy và bị nhiễm HIV nên miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong có ký hiệu “ĐT” có dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong chứa: 04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY” đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,404 gam (còn lại sau giám định); Tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,108 gam (còn lại sau giám định); tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,116 gam (còn lại sau giám định).

+ 01 (một) chiếc ví da màu đen.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C: 5.000.000đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu trắng có số IMEI: 013200007642151; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu trắng có số IMEI: 355079087799784/01 nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 12/6/2018, tại khu vực bờ hồ đối diện quán cà phê “Bạch Dương” thuộc khu 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra thì phát hiện Nguyễn Văn C - sinh năm 1990, HKTT: Thôn K, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,702 gam ma túy Methamphetamine.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thành khẩn, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là tệ nạn xã hội cần phải bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội khác như chiếm đoạt tài sản, giết người. Với hành vi phạm tội của bị cáo, sau khi được phân tích và đánh giá tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt nghiêm khắc theo Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 15/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Cố ý gây thương tích”, nay phạm tội trong thời gian thử thách; ngày 18/7/2018 bị Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại Cơ quan Công an huyện Việt Yên, bị cáo xin đầu thú về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo có bà nội có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và bị cáo có 01 năm 05 tháng phục vụ trong quân đội. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên đề cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Ngoài ra bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2017/HSST ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Nay cần chuyển thành hình phạt tù giam và cộng với hình phạt tội mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị nghiện ma túy và bị nhiễm HIV nên miễn cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong chứa: 04 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY” đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,404 gam (còn lại sau giám định); Tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,108 gam (còn lại sau giám định); tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,116 gam (còn lại sau giám định) tất cả được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu “ĐT” có dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.000.000đồng, 01 điện thoại di động iPhone và 01 điện thoại di động Samsung là tài sản của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đề nghị được nhận lại những tài sản này nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) ví da màu nâu là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo không đề nghị nhận lại và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm chỉ cho C chỗ bán ma túy và người đàn ông bán ma túy cho C ở khu vực bến xe G ngày 11/6/2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng nào có đặc điểm như C khai có biểu hiện bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Sirius màu đen, không có biển kiểm soát C giao nộp khi đầu thú, C khai tối ngày 29/5/2018 đang ngồi chơi ở quán cà phê của chị Lê Thị N ở thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang thì thấy chiếc xe biển kiểm soát 20G1-166.07 của ai bỏ lại nên dắt xe vào quán gửi nhà chị N để khi nào có người đến tìm thì trả lại. Đến sáng ngày 12/6/2018, C tháo biển kiểm soát cất ở quán nhà chị N và điều khiển xe mô tô lên thị trấn B, huyện V thì bị Cơ quan Công an mời về trụ sở làm việc nên C đã tự nguyện giao nộp để Công an tìm chủ sở hữu trả lại người bị mất. Cơ quan điều tra đã tra cứu chủ xe là ông Phạm Văn Ch - sinh năm 1969 ở xóm C, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, ông Ch khai: Tối ngày 29/5/2018, ông Ch uống rượu say nên khi đi đến ven đường gần quán cà phê của chị Lê Thị N ở thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang ông Ch đã bỏ lại chiếc xe, đến sáng hôm sau quay lại tìm nhưng không thấy nghĩ là bị mất trộm nên không tìm nữa. Ngày 19/7/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20G1-166.07 cho ông Ch là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C, ngày 12/6/2018 Cơ quan điều tra đã tiến hành thử nước tiểu của C, kết quả dương tính đối với chất ma túy tổng hợp nên việc C khai khoảng 03 giờ 30 phút ngày 12/6/2018 đã sử dụng ma túy đá là có căn cứ. Vì vậy ngày 18/7/2018, Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với chị Lê Thị N, không biết việc C sử dụng ma túy ở quán cà phê của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt của Bản án số 67/2017/HSST ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Nay chuyển sang hình phạt tù giam và cộng với hình phạt tội mới.

Bất bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2018 nhưng trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam của Bản án số 67/2017/HSST ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (từ ngày 16/01/2017 đến ngày 26/01/2017).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong có ký hiệu “ĐT” có dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong chứa: 04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY” đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,404 gam (còn lại sau giám định); Tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,108 gam (còn lại sau giám định); tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,116 gam (còn lại sau giám định).

+ 01 (một) chiếc ví da màu đen.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C: 5.000.000đồng; 01 (một) điện thoại di động iPhone màu trắng có số IMEI: 013200007642151; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu trắng có số IMEI: 355079087799784/01 nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- T.H.A.;
- Trại Tạm giam – CA tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Hải Vinh